

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 128/2020/HS - ST

Ngày: 25/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quyết
2. Ông Nguyễn Công Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2020/TLST - HS ngày 10/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2020/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Quang Đ, sinh năm 1979

ĐKKHKT và chỗ ở: Số 114 T, khu 6, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Quang T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th ; Có vợ là Vũ Thị H và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền sự: Chưa.

Tiền án:

- Bản án số 67/2014/HSST ngày 16/5/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 47.560.000đ), chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2016; chưa thi hành án phí dân sự.

- Bản án số 55/2019/HSST ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản chiếm đoạt 2.590.000đ), ra trại ngày 10/12/2019.

Nhân thân:

- Bản án số 33/HSPT ngày 26/3/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Quang Đ 24 tháng tù về tội Cướp tài sản công dân ; 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Buộc Phạm Quang Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 30 tháng tù. Đã chấp hành xong hình phạt tù và tiền án phí

- Bản án số 13/2002/HSST ngày 01/02/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2002, nộp án phí ngày 04/5/2007, bồi thường số tiền chia theo phần cho người bị hại là 1.583.000đ theo biên lai thu số 087291 ngày 19/9/2002.

- Bản án số 16/2003/HSST ngày 30/6/2003 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2003, nộp án phí ngày 16/12/2004.

- Bản án số 107/2007/HSST ngày 16/8/2007 của TAND thành phố Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản chiếm đoạt 10.453.000đ); chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/5/2008, nộp án phí ngày 01/8/2012. Hết thời hiệu thi hành án đối với khoản bồi thường 3.441.000đ ; Người bị hại là bà Vũ Thị D không yêu cầu Đ bồi thường khoản tiền trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2020, chuyển tạm giam ngày 19/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

- Ông Vũ Viết Ph, sinh năm 1960

Nơi cư trú: 71 T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

- Anh Vũ Quốc H, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Khu 6, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quang Đ là người nghiện chất ma túy. Khoảng 6 giờ 00 ngày 17/6/2020, Đ điều khiển xe máy biển số 34L1 – 0655 đi từ chỗ ở ra khu vực xóm P, phường N, thành phố Hải Dương tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây Đ gặp và mua được của một người đàn ông (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói

ma túy với giá 100.000đ, sau đó Đ cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đi tìm nơi để sử dụng. Đến khoảng 6 giờ 45 phút cùng ngày, khi Đ đi đến khu vực đầu đường P giao với bờ đê sông T, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện thu giữ 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước (0,5 x 1) cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Đ khai nhận đó là ma túy, loại Heroine cất giấu để sử dụng và 01 xe máy kiểu dáng Dream BKS 34 L1 - 0655. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Vũ Quốc H và anh Vũ Viết Ph.

Tại bản kết luận giám định số 279/KLGD – PC 09 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong ghi thu của Phạm Quang Đạt, gửi đến giám định khối lượng là: 0,162g (không thấy một trăm sáu mươi hai gam) là ma túy, loại Heroine.

Herôine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Trá 0,130g (không thấy một trăm ba mươi gam), Heroine. Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 279/KLGD - PC09.

Quá trình điều tra Phạm Quang Đ khai nhận cất giấu trái phép 0,162g Heroine mục đích để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 126/CT- VKS ngày 08/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Quang Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi cất giấu trái phép 0,162gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Quang Đ từ 05 (năm) năm 03 (ba) tháng đến 05 (năm) năm 9 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/6/2020. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,130 gam Heroine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 279/KLGD - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công

an tỉnh Hải Dương. Đối với chiếc xe máy biển số 34L1 – 0655 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Đặng Xuân R; Địa chỉ: Xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng bị mất trộm vào ngày 06/11/2019. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương đã tách chiếc xe mô tô trên để bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, thành phố Hải Phòng để giải quyết theo thẩm quyền nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 17/6/2020, tại khu vực đường P giao với bờ đê sông T, phường N, thành phố Hải Dương; Phạm Quang Đ đang cất giấu trái phép 0,162g Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đủ năng lực hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do bản án số 55/2019/HSST ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt bị cáo 11 (mười một) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bản án này xác định bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng Tái phạm, đến nay bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt Tái phạm nguy hiểm theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Việc sử dụng ma túy còn là mầm mống làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét

xử, nhân thân rất xấu nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 0,130g Heroine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển số 34L1 – 0655 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra bị cáo khai là xe của chị Vũ Thị H (là vợ bị cáo) mua vào tháng 11 năm 2019 của một người không quen biết. Khi bị cáo sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy chị H không biết. Qua xác minh xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, đeo biển kiểm soát 34 L1 – 0655, có số khung 08033Y554434 và số máy HA08E0554591 mang tên trong đăng ký xe ông Đồng Hữu Ch, địa chỉ: Xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương. Đến tháng 02/2012 do không có nhu cầu đi lại, ông Ch đã bán lại chiếc xe trên cho ông Đặng Xuân R; Địa chỉ: Xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng với giá 15.000.000đ. Đến ngày 06/11/2019, khi ông R để xe tại cổng nhà thị bị mất trộm. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương đã tách chiếc xe mô tô trên để bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, thành phố Hải Phòng để giải quyết theo thẩm quyền nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Đối với người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ bán ma túy cho Đ, quá trình điều tra chưa làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; **điểm c** khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Quang Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. **Xử phạt:** Bị cáo Phạm Quang Đ **05 (năm) năm 03 (ba) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/6/2020.
3. **Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 0,130g Heroine là số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 279/KLGD – PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.
(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 24/9/2020).
4. **Về án phí:** Bị cáo Phạm Quang Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Thu